

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ I CHƯƠNG TRÌNH MỚI

MÔN: SINH HỌC – LỚP 11



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM



Mục tiêu

- Ôn tập lý thuyết phần mở đầu, chương 1 chương trình sách giáo khoa Sinh 11 – Cánh diều.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh học.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của chương trình Sinh 11.

Phần trắc nghiệm (7 điểm):

Câu 1: Quá trình cố định nitơ trong khí quyển (nitơ phân tử) nhờ nhóm sinh vật:

- A. vi khuẩn tự do và vi khuẩn cộng sinh.
- B. vi khuẩn kí sinh
- C. vi khuẩn cộng sinh
- D. vi khuẩn kí sinh và vi khuẩn cộng sinh.

Câu 2: Cây nào sau đây làm cho đất giàu nitơ:

- A. Lúa.
- B. Đậu tương.
- C. Củ cải.
- D. Ngô.

Câu 3: Pha sáng diễn ra ở vị trí nào của lục lạp?

- A. Ở chất nền.
- B. Ở tilacôit
- C. Ở màng ngoài.
- D. Ở màng trong.

Câu 4: Phương trình nào dưới đây là đúng với bản chất của quá trình quang hợp:

- A. $C_6H_{12}O_6 + 6O_2 \rightarrow 6CO_6 + 6H_2O$.
- B. $C_6H_{12}O_6 + 6O_2 \rightarrow 6CO_6 + 6H_2O$.
- C. $6CO_2 + 6H_2O \rightarrow C_6H_{12}O_6 + 6O_2$.
- D. $6CO_2 + 12H_2O \rightarrow C_6H_{12}O_6 + 6O_2 + 6H_2O$.

Câu 5: Quá trình lên men và hô hấp hiếu khí có giai đoạn chung là:

- A. Đường phân.
- B. Chu trình crep.
- C. Tổng hợp Axetyl - CoA.

D. Chuỗi chuyển electron.

Câu 6: Cây hấp thụ nitơ ở dạng:

A. NH_4^+ , NO_3^-

B. N_2^+ , NH_3^+

C. N_2^+ , NO_3^-

D. NH_4^- , NO_3^+

Câu 7: Các bộ phận tiêu hóa ở người vừa diễn ra tiêu hóa cơ học, vừa diễn ra tiêu hóa hóa học là:

A. miệng, dạ dày, ruột non

B. thực quản, dạ dày, ruột non

C. miệng, thực quản, dạ dày

D. dạ dày, ruột non, ruột già

Câu 8: Nhiều loài thực vật không có lông hút rễ cây hấp thụ các chất bằng cách:

A. cây thủy sinh hấp thụ các chất bằng toàn bộ bề mặt cơ thể

B. một số thực vật cạn (Thông, sồi...) hấp thụ các chất nhờ nấm rễ

C. nhờ rễ chính

D. cả A và B

Câu 9: Nhận định nào sau đây sai ?

A. Các loài thực vật không xảy ra hô hấp sáng thường phân bố ở những vùng có khí hậu nhiệt đới.

B. Hô hấp sáng chỉ xảy ra ở thực vật C3, không xảy ra ở thực vật C4 hoặc xảy ra rất yếu.

C. Thực vật xảy ra hô hấp sáng có năng suất cao hơn thực vật không hô hấp sáng.

D. Hô hấp sáng là một trong những tiêu chuẩn quang hợp, dùng để phân biệt thực vật C3 và thực vật C4.

Câu 10: Thứ tự các bộ phận trong ống tiêu hóa của chim là:

A. miệng → thực quản → điều → dạ dày cơ → dạ dày tuyến → ruột → hậu môn

B. miệng → thực quản → điều → dạ dày tuyến → dạ dày cơ → ruột → hậu môn

C. miệng → thực quản → dạ dày cơ → dạ dày tuyến → điều → ruột → hậu môn

D. miệng → thực quản → dạ dày tuyến → dạ dày cơ → điều → ruột → hậu môn

Câu 11: Mạch rây được cấu tạo từ?

A. Tế bào kèm và quản bào.

B. Quản bào và mạch ống.

C. Mạch ống và ống rây.

D. Ống rây và tế bào kèm.

Câu 12: Thành phần chủ yếu của dịch mạch gỗ là gì?

A. Axit béo và fructôzơ

B. Vitamin và axit amin

C. Nước và các ion khoáng

D. Nước và saccacrôzơ

Câu 13: Xilem là tên gọi khác của?

- A. Tầng sinh bản.
- B. Tầng sinh mạch.
- C. Mạch rây.
- D. Mạch gỗ.

Câu 14: Chất nào dưới đây không phải là thành phần chủ yếu của mạch rây?

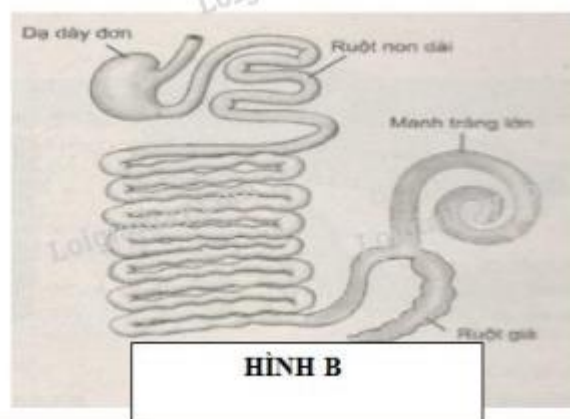
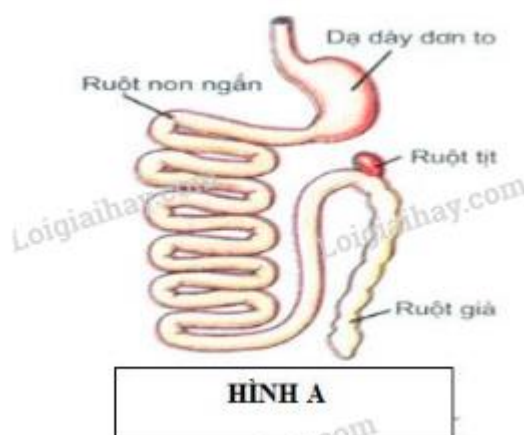
- A. Vitamin
- B. Hoocmôn
- C. Nước
- D. Axit amin

B. Tự luận

Phần tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1,0 điểm). Hãy quan sát vào hình ảnh A và hình ảnh B bên dưới và trả lời các câu hỏi:

- a. Hãy xác định hình nào là dạ dày và ruột của thú ăn thịt và hình nào là dạ dày và ruột của thú ăn thực vật.
- b. Hãy chỉ ra những căn cứ để xác định dạ dày và ruột của thú ăn thịt và thú ăn thực vật



Câu 2 (2,0 điểm). Hãy trình bày các giai đoạn của chu trình canvil.

----- Hết -----



Phần trắc nghiệm (7 điểm):

1. A	2. B	3. B	4. D	5. A	6. A	7. A
8. D	9. C	10. B	11. D	12. C	13. D	14. C

Câu 1: Quá trình cố định nitơ trong khí quyển (nitơ phân tử) nhờ nhóm sinh vật:

- A. vi khuẩn tự do và vi khuẩn cộng sinh.
- B. vi khuẩn kí sinh
- C. vi khuẩn cộng sinh
- D. vi khuẩn kí sinh và vi khuẩn cộng sinh.

Phương pháp:

Quá trình cố định nitơ trong khí quyển (nitơ phân tử) nhờ nhóm sinh vật: vi khuẩn tự do và vi khuẩn cộng sinh.

Lời giải chi tiết:

Đáp án A.

Câu 2: Cây nào sau đây làm cho đất giàu nitơ:

- A. Lúa.
- B. Đậu tương.
- C. Củ cải.
- D. Ngô.

Phương pháp:

Cây đậu tương làm cho đất giàu nitơ.

Lời giải chi tiết:

Đáp án B.

Câu 3: Pha sáng diễn ra ở vị trí nào của lục lạp?

- A. Ở chất nền.
- B. Ở tilacôit
- C. Ở màng ngoài.
- D. Ở màng trong.

Phương pháp:

Pha sáng diễn ra ở tilacôit của lục lạp.

Lời giải chi tiết:

Đáp án B.

Câu 4: Phương trình nào dưới đây là đúng với bản chất của quá trình quang hợp:

- A. $C_6H_{12}O_6 + 6O_2 \rightarrow 6CO_6 + 6H_2O$.
- B. $C_6H_{12}O_6 + 6O_2 \rightarrow 6CO_6 + 6H_2O$.



Phương pháp:

Phương trình $6\text{CO}_2 + 12\text{H}_2\text{O} \rightarrow \text{C}_6\text{H}_{12}\text{O}_6 + 6\text{O}_2 + 6\text{H}_2\text{O}$ là đúng với bản chất của quá trình quang hợp

Lời giải chi tiết:

Đáp án D.

Câu 5: Quá trình lên men và hô hấp hiếu khí có giai đoạn chung là:

- A. Đường phân.
- B. Chu trình crep.
- C. Tổng hợp Axetyl - CoA.
- D. Chuỗi chuyển electron.

Phương pháp:

Quá trình lên men và hô hấp hiếu khí có giai đoạn chung là: Đường phân.

Lời giải chi tiết:

Đáp án A.

Câu 6: Cây hấp thụ nitơ ở dạng:

- A. NH_4^+ , NO_3^-
- B. N_2^+ , NH_3^+
- C. N_2^+ , NO_3^-
- D. NH_4^- , NO_3^+

Phương pháp:

Cây hấp thụ nitơ ở dạng: NH_4^+ , NO_3^-

Lời giải chi tiết:

Đáp án A.

Câu 7: Các bộ phận tiêu hóa ở người vừa diễn ra tiêu hóa cơ học, vừa diễn ra tiêu hóa hóa học là:

- A. miệng, dạ dày, ruột non
- B. thực quản, dạ dày, ruột non
- C. miệng, thực quản, dạ dày
- D. dạ dày, ruột non, ruột già

Phương pháp:

Các bộ phận tiêu hóa ở người vừa diễn ra tiêu hóa cơ học, vừa diễn ra tiêu hóa hóa học là: miệng, dạ dày, ruột non

Lời giải chi tiết:

Đáp án A.

Câu 8: Nhiều loài thực vật không có lông hút rễ cây hấp thụ các chất bằng cách:

- A. cây thủy sinh hấp thụ các chất bằng toàn bộ bề mặt cơ thể
- B. một số thực vật cạn (Thông, sồi...) hấp thụ các chất nhờ nấm rễ

C. nhờ rễ chính

D. cả A và B

Phương pháp:

Nhiều loài thực vật không có lông hút rễ cây hấp thụ các chất bằng cách: cây thủy sinh hấp thụ các chất bằng toàn bộ bề mặt cơ thể, một số thực vật cạn (thông, sồi...) hấp thụ các chất nhờ nấm rễ

Lời giải chi tiết:

Đáp án D.

Câu 9: Nhận định nào sau đây sai ?

A. Các loài thực vật không xảy ra hô hấp sáng thường phân bố ở những vùng có khí hậu nhiệt đới.

B. Hô hấp sáng chỉ xảy ra ở thực vật C3, không xảy ra ở thực vật C4 hoặc xảy ra rất yếu.

C. Thực vật xảy ra hô hấp sáng có năng suất cao hơn thực vật không hô hấp sáng.

D. Hô hấp sáng là một trong những tiêu chuẩn quang hợp, dùng để phân biệt thực vật C3 và thực vật C4.

Phương pháp:

Thực vật xảy ra hô hấp sáng có năng suất cao hơn thực vật không hô hấp sáng là sai.

Lời giải chi tiết:

Đáp án C.

Câu 10: Thứ tự các bộ phận trong ống tiêu hóa của chim là:

A. miệng → thực quản → điều → dạ dày cơ → dạ dày tuyến → ruột → hậu môn

B. miệng → thực quản → điều → dạ dày tuyến → dạ dày cơ → ruột → hậu môn

C. miệng → thực quản → dạ dày cơ → dạ dày tuyến → điều → ruột → hậu môn

D. miệng → thực quản → dạ dày tuyến → dạ dày cơ → điều → ruột → hậu môn

Phương pháp:

Thứ tự các bộ phận trong ống tiêu hóa của chim là: miệng → thực quản → điều → dạ dày tuyến → dạ dày cơ → ruột → hậu môn.

Lời giải chi tiết:

Đáp án B.

Câu 11: Mạch rây được cấu tạo từ?

A. Tế bào kèm và quản bào.

B. Quản bào và mạch ống.

C. Mạch ống và ống rây.

D. Ống rây và tế bào kèm.

Phương pháp:

Mạch rây được cấu tạo từ ống rây và tế bào kèm.

Lời giải chi tiết:

Đáp án D.

Câu 12: Thành phần chủ yếu của dịch mạch gỗ là gì?

A. Axit béo và fructôzơ

- B. Vitamin và axit amin
- C. Nước và các ion khoáng
- D. Nước và saccacrôzơ

Phương pháp:

Thành phần chủ yếu của dịch mạch gỗ là nước và các ion khoáng

Lời giải chi tiết:

Đáp án C.

Câu 13: Xilem là tên gọi khác của?

- A. Tầng sinh bần.
- B. Tầng sinh mạch.
- C. Mạch rây.
- D. Mạch gỗ.

Phương pháp:

Xilem là tên gọi khác của mạch gỗ

Lời giải chi tiết:

Đáp án D.

Câu 14: Chất nào dưới đây không phải là thành phần chủ yếu của mạch rây?

- A. Vitamin
- B. Hoocmôn
- C. Nước
- D. Axit amin

Phương pháp:

Nước không phải là thành phần chủ yếu của mạch rây

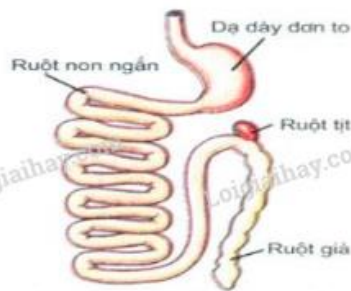
Lời giải chi tiết:

Đáp án C.

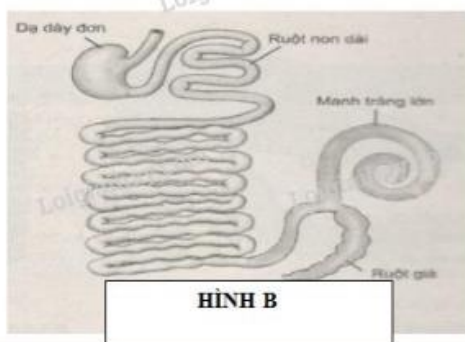
B. Tự luận**Phần tự luận (3 điểm)**

Câu 1 (1,0 điểm). Hãy quan sát vào hình ảnh A và hình ảnh B bên dưới và trả lời các câu hỏi:

- a. Hãy xác định hình nào là dạ dày và ruột của thú ăn thịt và hình nào là dạ dày và ruột của thú ăn thực vật.
- b. Hãy chỉ ra những căn cứ để xác định dạ dày và ruột của thú ăn thịt và thú ăn thực vật



HÌNH A



HÌNH B

Phương pháp:

Quan sát hình ảnh A và hình ảnh B.

Lời giải chi tiết:

a.

- Hình A là dạ dày và ruột của thú ăn thịt
- Hình B là dạ dày và ruột của thú ăn thực vật

b. 2 căn cứ:

- Hình A có ruột ngắn và manh tràng không phát triển là của thú ăn thịt
- Hình B có ruột dài và manh tràng phát triển là của thú ăn thực vật

Câu 2 (2,0 điểm). Hãy trình bày các giai đoạn của chu trình canvil.

Phương pháp:

Dựa vào quá trình quang hợp ở thực vật.

Lời giải chi tiết:

Chu trình canvil gồm 3 giai đoạn:

- Giai đoạn cố định CO₂: Dưới tác dụng của nguồn năng lượng ATP do pha sáng truyền cho hợp chất Ribulozơ 1,5 đi photphat kết hợp với CO₂ để hình thành nên hợp chất Axit photpho glixeric (APG).
- Giai đoạn khử: Dưới tác dụng của lực khử NADPH do pha sáng truyền cho hợp chất Axit photpho glixeric (APG) bị khử thành hợp chất alđêhitphotpho glixeric (AIPG).

Cuối giai đoạn khử có một lượng nhỏ AIPG tách ra khỏi chu trình canvin để hình thành nên glucozơ và các hợp chất hữu cơ khác.

- Giai đoạn tái sinh chất nhận ban đầu: Pha sáng truyền năng lượng ATP để tái sinh chất nhận Ribulozơ 1,5 đi photphat tiếp tục lặp lại chu trình.